

Số: KTHM-02/16h00/QBIN

Quảng Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THỜI HẠN MÙA TỈNH QUẢNG BÌNH
(Từ tháng 4 đến tháng 9 năm 2023)



PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NỘI BẠT TRUNG 2 THÁNG QUA

I. Tình hình khí tượng
1.1. Thời tiết nguy hiểm
- Xoáy thuận nhiệt đới (Bão và Áp thấp nhiệt đới)
Trong tháng 02-3/2023 không có Xoáy thuận nhiệt đới (XTNĐ) hoạt động trên Biển đông.

- Gió mùa đông bắc và không khí lạnh (KKL) tăng cường
Trong tháng 02, tỉnh Quảng Bình có 2 đợt rét:
+ Đợt 1: Từ ngày 15-21/02, nhiệt độ thấp nhất đợt xảy ra tại Tuyên Hóa và Đồng Hới đạt 15.0 độ C ngày 16/02/2023.

+ Đợt 2: Từ ngày 24-28/02, trong đó ngày 27/02 vùng núi có nơi rét đậm; nhiệt độ thấp nhất đợt xảy ra tại Tuyên Hóa 10.4 độ C ngày 27/02/2023.

+ Trong tháng 3/2023 khu vực xảy ra một đợt rét từ ngày 13-14/3, nhiệt độ thấp nhất trong ngày phổ biến từ 15-17 độ C.

- Mưa lớn diện rộng

Trong tháng 02-3/2023 khu vực Quảng Bình không xảy ra mưa diện rộng.

- Nắng nóng

Trong tháng 02/2023 chưa có nắng nóng trên khu vực, qua tháng 3/2023 đã xảy ra 01 đợt nắng nóng và nắng nóng gay gắt trên diện rộng, với nền nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 37-39 độ C; riêng tại Tuyên Hóa ngày 24/3 nhiệt độ cao nhất đạt 39.2 độ C (nắng nóng đặc biệt gay gắt).

1.2. Tình hình mưa

Tháng 02/2023: Trong tháng có 11 - 21 ngày mưa. Khu vực Quảng Bình phổ biến 30-70mm, xấp xỉ và có nơi cao hơn TBNN đạt 85-120% so với TBNN, riêng Kiến Giang đạt 131% TBNN.

Tháng 3/2023: Trong tháng có 8 - 9 ngày mưa. Tổng lượng mưa phổ biến 20-45mm. Khu vực phía bắc thấp hơn TBNN từ 10-20mm, các nơi khác xấp xỉ TBNN.

1.3. Nhiệt độ

Tháng 02/2023: Nền nhiệt độ trung bình tháng cao hơn TBNN. Nhiệt độ TB tháng phổ biến: 20.4 - 20.9 độ C, cao hơn TBNN 0.9 độ C. Nhiệt độ cao nhất trong tháng đạt 36.0°C xảy ra ngày 12/02 tại Tuyên Hóa. Nhiệt độ thấp nhất đạt 10.4°C xảy ra ngày 27/02 tại Tuyên Hóa.

Tháng 3/2023: Nền nhiệt độ trung bình tháng cao hơn TBNN. Nhiệt độ TB tháng phổ biến: 22.6-22.8 độ C, cao hơn TBNN 0.5-0.8 độ C. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối 39.2 độ C xảy ra ngày 24/3 tại Tuyên Hóa. Nhiệt độ thấp nhất 15.5 độ C xảy ra ngày 14/3 tại Tuyên Hóa.

Bảng 1: Nhiệt độ và lượng mưa tháng 02/2023 -3/2023

Trạm	Tháng 02/2023				Tháng 3/2023			
	Ttb	Tx	Tm	R	Ttb	Tx	Tm	R
KT Tuyên Hoá	20.4	36.0	10.4	37.0	22.6	39.2	15.5	34.7
KT Ba Đồn	20.8	28.5	14.2	31.6	22.8	38.0	16.7	29.7
KT Đồng Hới	20.9	28.0	14.6	37.6	22.8	38.2	16.8	43.8

Ghi chú: Ttb: Nhiệt độ trung bình (°C); Tx: Nhiệt độ cao nhất (°C); Tm: Nhiệt độ thấp nhất (°C); R: Tổng lượng mưa (mm).

2. Tình hình thủy văn nguồn nước

2.1. Diễn biến mực nước trên các sông

Từ 01/02 đến 15/4/2023, mực nước trên các sông trong tỉnh chủ yếu biến đổi chậm và có dao động nhỏ vào ngày 28/3. Trên sông Gianh tại Mai Hóa và hạ lưu các sông ảnh hưởng chế độ thủy triều.

Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức cao hơn TBNN, riêng thời kỳ nửa đầu tháng 4 trên sông Kiến Giang tại Kiến Giang thấp hơn TBNN cùng kỳ.

Hạ lưu các sông thủy triều ảnh hưởng mạnh hơn so với tháng trước.

Bảng 2: Đặc trưng mực nước tháng

Trạm	Tháng	02/2023		03/2023		01-15/4	
		Số	Số	Số	Số	Số	Số
		với TBNN	với TBNN	với TBNN	với TBNN		với TBNN
Đồng Tâm	306	+76	293	+69	291	+69	
Mai Hóa	16	+12	3	+1	8	+7	
Kiến Giang	601	+8	587	+1	576	-8	
Lệ Thủy	-3	+4	22	+32	44	+54	

2.2. Diễn biến nguồn nước

Tháng 02 đến 15/4/2023, dòng chảy trên thượng nguồn các sông biến đổi chậm sau có dao động nhỏ vào thời kỳ cuối tháng 3, phía hạ lưu các sông ảnh hưởng chế độ triều.

Dòng chảy trung bình tháng trên sông Rào Nậy tại Đồng Tâm cao hơn so với dòng chảy TBNN và đạt 120 đến 150% so với TBNN cùng kỳ.

Bảng 3: Tổng lượng dòng chảy từ ngày 01/02 – 15/4/2023

TT	Sông	Trạm	Tháng 02/2023		Tháng 03/2023		01- 15/04/2023	
			W (10 ⁶ m ³)	Tỷ lệ so với W _{TBNN} (%)	W (10 ⁶ m ³)	Tỷ lệ so với W _{TBNN} (%)	W (10 ⁶ m ³)	Tỷ lệ so với W _{TBNN} (%)
1	Rào Nậy	Đồng Tâm	64.59	150	56.46	135	23.28	120

II. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ THÁNG 4-6/2023

1. Khí tượng

Hiện tượng ENSO: Hiện tượng ENSO tiếp tục duy trì ở trạng thái trung tính từ nay đến khoảng tháng 6/2023 với xác suất từ 80-90%; sau đó nhiệt độ mặt nước biển khu

vực trung tâm Thái Bình Dương (khu vực NINO3.4) tiếp tục có xu hướng tăng dần và nghiêng về pha El Nino.

1.1. Thời tiết nguy hiểm

- Xoáy thuận nhiệt đới (Bão và Áp thấp nhiệt đới):

Từ nay đến tháng 5/2023, bão và ATNĐ ít có khả năng xuất hiện trên Biển Đông, khoảng từ giữa tháng 6 có khả năng bão hoặc ATNĐ bắt đầu xuất hiện trên khu vực Biển Đông và phù hợp với quy luật khí hậu; nhưng không ảnh hưởng đến tỉnh Quảng Bình.

- **Không khí lạnh:** Trong nửa cuối tháng 4 có khả năng xuất hiện 1-2 đợt KKL nên rãnh áp thấp gây mưa rào và dông cho khu vực. Sang tháng 5-6/2022 không có KKL ảnh hưởng đến Quảng Bình.

- Đông tố lốc:

Khoảng nửa cuối tháng 4 đến tháng 6 hiện tượng dông, lốc, tố, sét xuất hiện nhiều nhất trong năm. Cần đề phòng dông, lốc, sét có cường độ mạnh xuất hiện trong thời kỳ này, đặc biệt là vùng trung du và vùng núi.

- **Nắng nóng:** từ nửa cuối tháng 4/2023 nắng nóng xảy ra trên khu vực khoảng 1*-2 đợt; qua tháng 5-6/2023 nắng nóng có xu hướng gia tăng với số ngày nắng nóng có khả năng xuất hiện nhiều hơn và gay gắt hơn so với cùng thời kỳ năm 2022. Thời kỳ từ nửa cuối tháng 4-6/2023 có khoảng 4-6 đợt nắng nóng trên diện rộng.

- **Mưa lớn diện rộng:** Trong thời kỳ này ít có khả năng xuất hiện mưa lớn, tuy nhiên cần đề phòng hiện tượng mưa dông về chiều tối và đêm gây ra mưa lớn trên khu vực.

- **Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Bão, ATNĐ và gió mùa gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động trên các vùng biển; ngoài ra hiện tượng mưa lớn, nắng nóng, dông, lốc, mưa đá có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe cộng đồng ở trên khu vực.

1.2. Mưa

Tháng 4,5/2023: Tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ và thấp hơn TBNN, đạt từ 80 - 100% so với TBNN.

Tháng 6/2023: Tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ trên TBNN, đạt từ 100 - 120% so với TBNN.

1.3. Nhiệt độ

Tháng 4,5/2023: Nền nhiệt độ trên toàn tỉnh phổ biến xấp xỉ TBNN.

Tháng 6/2023: Nền nhiệt độ trên toàn tỉnh phổ biến xấp xỉ trên so với TBNN.

Bảng 4: Dự báo nhiệt độ và lượng mưa tháng 4-6/2023

STT	Các huyện, thành phố, thị xã	Tháng 4/2023		Tháng 5/2023		Tháng 6/2023	
		Ttb	R	Ttb	R	Ttb	R
1	Tuyên Hóa - Minh Hóa	25.0-26.0	20-40	27.0-28.0	60-120	29.5-30.5	50-100
2	Quảng Trạch - TX Ba Đồn	24.5-25.5	30-50	28.0-29.0	50-100	30.0-31.0	40-80
3	Bố Trạch	24.5-25.5	30-50	28.0-29.0	50-100	30.0-31.0	40-80
4	TP Đồng Hới - Quảng Ninh	24.5-25.5	40-60	28.0-29.0	50-100	30.0-31.0	40-80
5	Lệ Thủy	24.5-25.5	40-60	28.0-29.0	50-100	30.0-31.0	50-100

2. Thủy văn và nguồn nước

2.1. Thủy văn

Từ nửa cuối tháng 4 đến tháng 6/2023, mực nước trên thượng nguồn các sông có xu thế biến đổi chậm theo xu thế hạ thấp dần và có khoảng 01 đến 2 đợt dao động nhỏ.

Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức cao hơn TBNN, riêng trên sông

Kiến Giang tại Kiến Giang ở mức xấp xỉ thấp hơn TBNN cùng kỳ.

Tình trạng xâm nhập mặn mạnh sẽ xuất hiện ở hạ lưu các sông từ đầu tháng 5/2023.

Đề phòng khả năng xảy ra lũ quét và sạt lở đất ở khu vực sông suối nhỏ, khả năng cao tác động xấu đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội.

Bảng 5: Dự báo thủy văn từ tháng 4-6/2023

Sông	Trạm	Tháng 04/2023			Tháng 05/2023			Tháng 06/2023		
		H _{TB} (cm)	H _{max} (cm)	H _{min} (cm)	H _{TB} (cm)	H _{max} (cm)	H _{min} (cm)	H _{TB} (cm)	H _{max} (cm)	H _{min} (cm)
Rào Nậy	Đồng Tâm	287	330	275	305	375	280	290	330	270
Gianh	Mai Hóa	5	95	-80	5	100	-85	-5	90	-90
	Tân Mỹ	10	85	-45	5	75	-55	0	75	-65
Kiến Giang	Kiến Giang	583	610	570	580	650	570	575	630	565
	Lệ Thủy	30	50	-20	10	40	-25	0	25	-25
Nhật Lệ	Đồng Hới	7	75	-55	0	80	-75	-7	75	-85

2.2. Nguồn nước

Từ nửa cuối tháng 4 đến tháng 6/2023, dòng chảy trên thượng nguồn các sông có xu thế biến đổi chậm theo xu thế hạ thấp dần và có khoảng 01 đến 02 đợt dao động nhỏ.

Tổng lượng dòng chảy trung bình từ tháng 4/2023, trên sông Rào Nậy có khả năng ở mức cao hơn tổng lượng nước TBNN và đạt 103%. Tháng 5, tháng 6 tổng lượng dòng chảy ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ và đạt từ 80 - 93%.

Bảng 6: Dự báo tổng lượng dòng chảy từ tháng 4 - 6/2023

TT	Sông	Trạm	Tháng 04/2023		Tháng 5/2023		Tháng 6/2023	
			Tổng lượng nước mưa (mm)	Tổng lượng nước mặt (10 ⁶ m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng lượng nước mặt (10 ⁶ m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng lượng nước mặt (10 ⁶ m ³)
1	Rào Nậy	Đồng Tâm	20-40	49.8	50-100	70.4	50-80	52.4

III. XU THẾ THỜI TIẾT, THỦY VĂN, HẢI VĂN TỪ THÁNG 7-9/2023

1. Khí tượng

1.1. Xu thế nhiệt độ: Từ tháng 7-9/2023 nền nhiệt độ phổ biến xấp xỉ và cao hơn TBNN 0.5-1.0 °C.

1.2. Xu thế mưa: Tổng lượng mưa từ tháng 7 - 9/2023 phổ biến xấp xỉ và thấp hơn TBNN cùng kỳ đạt 60-90%.

1.3. Thời tiết nguy hiểm

- **Xoáy thuận nhiệt đới (Bão và Áp thấp nhiệt đới)**

Từ tháng 7 đến tháng 9/2023 có khả năng xuất hiện 3-5 xoáy thuận hoạt động trên Biển đông và có khoảng 1 cơn ảnh hưởng gây mưa cho khu vực Quảng Bình.

- **Không khí lạnh:** Trong thời gian này chưa có KKL ảnh hưởng đến Quảng Bình.

- **Đông tố lốc:** Thời kỳ từ tháng 7 - 9/2023 xuất hiện ít hơn 3 tháng đầu. Tuy nhiên, cần đề phòng dông, lốc, sét có cường độ mạnh xuất hiện vào chiều tối và đêm.

- **Nắng nóng:** Trong thời kỳ này nắng nóng xuất hiện nhiều hơn, thời gian kéo dài và cường độ gay gắt hơn so với cùng thời kỳ năm 2022. Mỗi tháng có khoảng 2 - 4 đợt nắng nóng ảnh hưởng đến khu vực. Qua tháng 9/2023 nắng nóng suy giảm dần và có khả năng kết thúc vào nửa cuối tháng 9/2023.

- **Mưa lớn diện rộng:** Trong thời kỳ này ít có khả năng xuất hiện mưa lớn, tuy nhiên cần đề phòng hiện tượng mưa dông về chiều tối và đêm. Trong nửa cuối tháng 9 đề phòng sự kết hợp với hoàn lưu bão hoặc Áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn trên khu vực.

- *Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:* Bão, ATNĐ và gió mùa Tây Nam gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động trên vùng biển; ngoài ra hiện tượng mưa lớn, nắng nóng, dông, lốc, mưa đá có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe cộng đồng ở trên khu vực.

2. Thủy văn và nguồn nước

2.1. Thủy văn

Tháng 7/2023 mực nước trên các sông giảm dần, trên các sông mực nước thấp nhất có khả năng xuất hiện vào thời kỳ tháng 7 trên sông Gianh và đầu đến giữa tháng 8 trên sông Kiến Giang.

Từ tháng 8 đến tháng 9/2023 trên các sông có khả năng xuất hiện 01 - 03 đợt dao động mạnh và có khả năng xuất hiện lũ, đỉnh lũ trên các sông ở mức BĐ1 - BĐ2, có sông trên BĐ2.

Mực nước trung bình trên sông Gianh ở mức cao hơn TBNN, trên sông Kiến Giang ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN cùng kỳ.

Vào tháng 7, tháng 8 xâm nhập mặn mạnh tiếp tục duy trì ở hạ lưu các sông.

Lũ quét và sạt lở đất ở khu vực sông suối nhỏ, lũ lụt, xâm nhập mặn khả năng cao tác động xấu đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội.

2.2. Nguồn nước

Tháng 7 tổng lượng dòng chảy trên các sông giảm dần, và có khả năng đạt mức cạn nhất trong năm. Từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2023 trên các sông có khả năng có 01 - 03 đợt dòng chảy biến đổi mạnh. So với TBNN cùng kỳ, tổng lượng dòng chảy trên sông Rào Nậy tại Đồng Tâm ở mức thấp hơn và đạt từ 60 - 80% TBNN cùng kỳ.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15/6/2023.

Tin phát ngày: 15/4/2023.

Nơi nhận

- BCH PCTT tỉnh;
- UBND Tỉnh;
- Tỉnh Ủy;
- Sở TN&MT;
- Sở NN&PTNT;
- UBND các huyện thị;
- Lưu TT.



Ngô Hải Dương